

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 67/2019/ HNGĐ - ST

Ngày: 28/03/2019

"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn K

- *Hội thẩm nhân dân:* +. Ông: Hoàng Văn H

+. Bà: Lê Thị S

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa:* Bà Phan Thị Thùy D – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Ngày 28 tháng 03 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 66/2019/TLST-HNGĐ ngày 12/3/2019 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/TLST-HNGĐ ngày 18/3/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1976

- Bị đơn: Anh Trần Thanh M, sinh năm 1974

Đều cư trú tại: Xóm 05, xã Bồi Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

(Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt – Đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 01/3/2019, tại bản tự khai nguyên đơn chị Đặng Thị T trình bày:

- Về quan hệ tình cảm: Chị Đặng Thị T và anh Trần Thanh M kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/11/2005 tại UBND xã Bồi Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn đến năm 2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do khác biệt về quan điểm sống, đối nhân xử thế, khác biệt về tính cách, ứng xử nên thường xảy ra cãi vã, xung đột, anh M thường xuyên có hành vi bạo hành đối với chị T nhiều lần. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình nội ngoại, anh em bạn bè khuyên giải nhưng không thành. Vì tình cảm vợ chồng không còn, càng kéo dài cuộc sống hôn nhân chỉ làm khổ nhau, ảnh hưởng đến việc phát triển tâm sinh lý của các con nên chị T tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh M, không yêu cầu đoàn tụ.

- Về quan hệ con chung: Chị Đặng Thị T và anh Trần Thanh M có 03 con chung là các cháu Trần Khánh L, sinh ngày 25/9/2007; cháu Trần Mạnh H, sinh ngày 23/4/2009 và cháu Trần Thùy D, sinh ngày 28/03/2012.

Nếu ly hôn, chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Khánh L, sinh ngày 25/9/2007; Anh Trần Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục 02 cháu Trần Mạnh H, sinh ngày 23/4/2009 và cháu Trần Thùy D, sinh ngày 28/03/2012. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai bị đơn là anh Trần Thanh M trình bày:

- Về quan hệ tình cảm: Anh Trần Thanh M và chị Đặng Thị T kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bồi Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn đến năm 2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do khác biệt về quan điểm sống, đối nhân xử thế, khác biệt về tính cách, ứng xử nên thường xảy ra cãi vã, xung đột. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình nội ngoại, anh em bạn bè khuyên giải nhưng không thành. Nay tình cảm vợ chồng không còn, càng kéo dài cuộc sống hôn nhân chỉ làm khổ nhau và ảnh hưởng đến việc phát triển tâm sinh lý của các con. Do tình cảm vợ chồng không còn, anh M đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Đặng Thị T, không yêu cầu đoàn tụ.

- Về quan hệ con chung: Anh Trần Thanh M và chị Đặng Thị T có 03 con chung là các cháu Trần Khánh L, sinh ngày 25/9/2007; cháu Trần Mạnh H, sinh ngày 23/4/2009 và cháu Trần Thùy D, sinh ngày 28/03/2012.

Anh Trần Thanh M thống nhất chị Đặng Thị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Khánh L, sinh ngày 25/9/2007;

Anh Trần Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là các cháu Trần Mạnh H, sinh ngày 23/4/2009 và cháu Trần Thùy D, sinh ngày 28/03/2012. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về quan hệ tài sản chung: Anh Trần Thanh M thống nhất với chị Đặng Thị T Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ: Anh Trần Thanh M thống nhất với chị Đặng Thị T vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và HĐXX trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đúng thời hạn, không có vi phạm gì; Việc xét xử tại phiên tòa đảm bảo, đúng theo quy định của pháp luật. Đồng thời phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đề nghị HĐXX: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị T và anh Trần Thanh M. Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên về vấn đề con chung: Giao cháu Trần Khánh L, sinh ngày 25/9/2007 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Giao các cháu Trần Mạnh H, sinh ngày 23/4/2009 và cháu Trần Thùy D, sinh ngày 28/03/2012 cho anh Trần Thanh M nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: miễn xét. Chị Đặng Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình do chị Đặng Thị T yêu cầu. Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý, quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ cho chị Đặng Thị T và anh Trần Thanh M nhưng cả hai đều có văn bản đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, nhanh chóng đưa vụ án ra xét xử và đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị T và anh Trần Thanh M kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/11/2005 tại UBND xã Bồi Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn đến năm 2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do khác biệt về quan điểm sống, đối nhân xử thế, khác biệt về tính cách, ứng xử nên thường xảy ra cãi vã, xung đột, anh M thường xuyên có hành vi bạo hành đối với chị T nhiều lần. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình nội ngoại, anh em bạn bè khuyên giải nhưng không thành. Chị T có đơn đề nghị nhanh chóng giải quyết vụ án để đảm bảo tính mạng, sức khỏe có xác nhận của chính quyền địa phương. Theo kết quả xác minh ngày 13/3/2019 UBND xã Bồi Sơn cung cấp thông tin: Chị T, anh M có hộ khẩu thường trú và hiện trú tại xóm 05, xã Bồi Sơn, huyện Đô Lương, quá trình sinh sống tại địa phương khoảng 02 – 03 năm gần đây chị T và anh M phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân mâu thuẫn đúng như chị T, anh M trình bày. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị T, anh M không còn, mâu thuẫn vợ chồng thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị T và anh M để sớm ổn định cuộc sống cho cả hai.

- Về quan hệ con chung: Chị Đặng Thị T và anh Trần Thanh M có 03 con chung là các cháu Trần Khánh L, sinh ngày 25/9/2007; cháu Trần Mạnh H, sinh ngày 23/4/2009 và cháu Trần Thùy D, sinh ngày 28/03/2012. Chị T, anh M thỏa thuận chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Khánh L. Anh Trần Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục 02 cháu Trần Mạnh H và cháu Trần Thùy D; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Việc các đương sự thỏa thuận cũng phù hợp với nguyện vọng của các con thể hiện tại bản tự khai. Sự thỏa

thuận tự nguyện của các đương sự, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần ghi nhận.

- Về tài sản chung: Chị Đặng Thị T và anh Trần Thanh M không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về khoản nợ: Chị Đặng Thị T và anh Trần Thanh M thống nhất không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu xem xét nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3]. Về án phí:

Chị Đặng Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, 35, 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị T và anh Trần Thanh M

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Trần Khánh L, sinh ngày 25/9/2007 cho chị Đặng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Khánh L đủ 18 tuổi. Giao các cháu Trần Mạnh H, sinh ngày 23/4/2009 và cháu Trần Thùy D, sinh ngày 28/03/2012 cho anh Trần Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Mạnh H và Thùy D đủ 18 tuổi; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Đặng Thị T và anh Trần Thanh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

3. Về quan hệ tài sản chung và khoản nợ: Miễn xét.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Buộc chị Đặng Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên lai số 0005057 ngày 12/03/2019. Chị Đặng Thị T đã nộp đủ án phí.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận::

- Dương sự;
- VKSND H.Đô Lương;
- Chi cục T.H.A dân sự H. Đô Lương;
- UBND xã Bồi Sơn, H. Đô Lương;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn K